

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(6 tháng đầu năm 2025)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
 - Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Tập đoàn ASG
- Địa chỉ trụ sở chính: Khu dịch vụ Logistics, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Nội Bài, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: (84-24) 3761 6688 Fax: (84-24) 3772 8688 Email: info@asg.net.vn
- Vốn điều lệ: 907.846.690.000 VNĐ
- Mã chứng khoán: ASG
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Tập đoàn ASG được tổ chức vào ngày 19/06/2025 và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung chính như sau:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung thông qua
1	01/2025/NQ-ĐHĐCĐ/ASG	19/06/2025	1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch năm 2025 kèm theo Tờ trình số 01/2025/TTr-HĐQT/ASG ngày 27/05/2025; 2. Báo cáo ngày 27/05/2025 của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2024 3. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch năm 2025 kèm theo Tờ trình số 01/2025/TTr-BKS/ASG ngày 26/05/2025;

			4. Tờ trình số 02/2025/TTr-HĐQT/ASG ngày 27/05/2025 của Hội đồng quản trị về việc thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024; 5. Tờ trình số 03/2025/TTr-HĐQT/ASG ngày 27/05/2025 của Hội đồng quản trị về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán; 6. Tờ trình số 04/2025/TTr-HĐQT/ASG ngày 27/05/2025 của Hội đồng quản trị về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024; 7. Tờ trình số 05/2025/TTr-HĐQT/ASG ngày 27/05/2025 của Hội đồng quản trị về việc phê duyệt quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024 và kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025; 8. Tờ trình số 06/2025/TTr-HĐQT/ASG ngày 27/05/2025 của Hội đồng quản trị về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025; 9. Tờ trình số 07/2025/TTr-HĐQT/ASG ngày 27/05/2025 của Hội đồng quản trị về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động; 10. Tờ trình số 08/2025/TTr-HĐQT/ASG ngày 27/05/2025 của Hội đồng quản trị về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028.
--	--	--	--

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị 6 tháng đầu năm 2025

- Thông tin về thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028, cụ thể như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (TVHĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Dương Đức Tính	Chủ tịch HĐQT	19/06/2023 (Bầu lại là Chủ tịch HĐQT từ ngày 21/06/2023)	
2	Bà Bùi Thị Lệ Hằng	Thành viên HĐQT không điều hành	19/06/2023 (Bầu lại là thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028)	19/06/2025 (ĐHĐCĐ miễn nhiệm thành viên HĐQT)
3	Ông Trương Minh Hoàng	Thành viên HĐQT điều hành	19/06/2023 (Bầu là thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028)	
4	Bà Trần Thị Bích Ngọc	Thành viên độc lập HĐQT	19/06/2023 (Bầu lại là thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028)	
5	Ông Đặng Lưu Dũng	Thành viên HĐQT không điều hành	20/06/2024 (Bầu là thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2028)	

2. Các cuộc họp HĐQT và lấy ý kiến bằng văn bản

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự và lấy ý kiến bằng văn bản	Tỷ lệ tham dự họp và cho ý kiến	Lý do không tham dự họp
1	Ông Dương Đức Tính	28/28	100%	
2	Bà Bùi Thị Lệ Hằng	24/24	100%	Miễn nhiệm thành viên HĐQT từ ngày 19/06/2025

3	Ông Trương Minh Hoàng	28/28	100%	
4	Bà Trần Thị Bích Ngọc	28/28	100%	
5	Ông Đặng Lưu Dũng	28/28	100%	

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc

Trong 6 tháng đầu năm 2025, Hội đồng quản trị (HĐQT) đã thực hiện đầy đủ chức năng giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ công ty và các quy chế quản trị nội bộ. Công tác giám sát được triển khai chặt chẽ, đảm bảo hoạt động điều hành được thực hiện đúng quy định pháp luật, đúng thẩm quyền và phù hợp với chiến lược phát triển đã được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) và HĐQT thông qua.

HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ, xem xét các báo cáo tài chính, báo cáo quản trị, báo cáo hoạt động định kỳ và đột xuất do Ban Tổng Giám đốc trình bày. Đồng thời, HĐQT cũng phối hợp với Ban Kiểm soát trong việc đánh giá việc tuân thủ quy chế nội bộ, hiệu quả triển khai nghị quyết ĐHCĐ, HĐQT và tình hình quản trị rủi ro. Các nội dung giám sát tập trung vào: kết quả kinh doanh, công tác tài chính, đầu tư, nhân sự cấp cao, tuân thủ pháp luật và công bố thông tin theo đúng quy định dành cho công ty niêm yết.

Song song với hoạt động giám sát, HĐQT thường xuyên tổ chức các buổi làm việc với Ban Tổng Giám đốc nhằm kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình điều hành. Bên cạnh đó, HĐQT cũng định kỳ rà soát, sửa đổi và hoàn thiện các quy chế, quy định nội bộ nhằm bảo đảm tính phù hợp với tình hình thực tế và tuân thủ quy định pháp luật, đồng thời nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị doanh nghiệp theo chuẩn mực công ty niêm yết.

HĐQT cũng chú trọng việc thực hiện các nguyên tắc quản trị công ty theo thông lệ tốt, giám sát chặt chẽ việc công bố thông tin, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông. Việc công bố thông tin được thực hiện đúng thời hạn, đầy đủ và minh bạch theo quy định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính và yêu cầu của Sở Giao dịch Chứng khoán.

Qua quá trình giám sát, HĐQT đánh giá Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao, điều hành hiệu quả và phản ứng linh hoạt trước các biến động thị trường, cụ thể:

- Triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng định hướng, kế hoạch được phê duyệt;
- Quản lý, điều phối nguồn lực hợp lý, đảm bảo hiệu quả hoạt động và kiểm soát rủi ro tốt;
- Việc tuyển dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm nhân sự thực hiện đúng quy trình, quy định của pháp luật và quy chế nội bộ;
- Các quyết định phục vụ hoạt động điều hành được ban hành đúng thẩm quyền, tuân thủ các nguyên tắc công khai, minh bạch;

- Công tác công bố thông tin, quản trị điều hành đảm bảo đúng quy định pháp luật hiện hành đối với công ty niêm yết.

Trong thời gian tới, HĐQT sẽ tiếp tục tăng cường vai trò giám sát chiến lược, tập trung vào các lĩnh vực trọng yếu như tài chính, quản trị rủi ro, công nghệ và phát triển nguồn nhân lực, nhằm đảm bảo công ty phát triển ổn định, bền vững, tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật và thông lệ quản trị công ty đại chúng.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Công ty chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT:

Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025, HĐQT đã tổ chức 03 phiên họp trực tiếp và 25 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản để xem xét và thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT.

HĐQT Công ty ASG đã thông qua 28 Nghị quyết bằng hình thức tổ chức họp trực tiếp và gửi phiếu lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản.

(Danh mục Nghị quyết/Quyết định của HĐQT đính kèm – Phụ lục 01).

III. Ban Kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Thông tin về các thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028, cụ thể như sau:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị Lê Hằng	Trưởng ban	19/06/2023 (Bầu lại là Trưởng Ban Kiểm soát từ ngày 21/06/2023)	Cử nhân kế toán
2	Ông Nguyễn Quang Đạt	Thành viên	19/06/2023 (Bầu lại là thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028)	Cử nhân kế toán
3	Bà Trần Thị Nhưồng	Thành viên	19/06/2023 (Bầu lại là thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028)	Thạc sỹ luật học

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát:

STT	Thành viên Ban Kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Lê Hằng	03	100%	100%	
2	Bà Trần Thị Nhưường	03	100%	100%	
3	Ông Nguyễn Quang Đạt	03	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc

Ban Kiểm soát đã thực hiện việc rà soát, đánh giá độc lập đối với các hoạt động quản trị và điều hành của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Tổng Giám đốc (BTGD), nhằm đảm bảo các quyết định và chính sách được ban hành phù hợp với quy định pháp luật, định hướng chiến lược đã được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua, đồng thời phản ánh đúng tình hình thực tế của doanh nghiệp, cụ thể:

- Kiểm tra tính pháp lý, quy trình và thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT; đảm bảo các văn bản được ban hành đúng thẩm quyền, trình tự theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Bên cạnh đó, BKS cũng theo dõi việc triển khai thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông do HĐQT tổ chức thực hiện, nhằm đảm bảo tính nhất quán và đúng định hướng đã được cổ đông thông qua.
- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch kinh doanh, hoạt động điều hành trong kỳ của Ban Tổng Giám đốc, đặc biệt là các nội dung liên quan đến quản lý tài chính, đầu tư và kiểm soát nội bộ. Ngoài ra, Ban Kiểm soát đã thực hiện thẩm định báo cáo tài chính năm 2024 và báo cáo tài chính quý 1/2025, đánh giá tính trung thực, hợp lý và tuân thủ chế độ kế toán hiện hành.
- Giám sát việc thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin của Công ty theo quy định pháp luật và hướng dẫn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Trong kỳ, Công ty đã tuân thủ đầy đủ thời hạn và nội dung công bố thông tin định kỳ và bất thường.
- Trong 6 tháng đầu năm, Ban Kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn thư khiếu nại, kiến nghị nào từ cổ đông hoặc nhóm cổ đông liên quan đến hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc. Ban Kiểm soát tiếp tục theo dõi nhằm đảm bảo quyền lợi cổ đông được tôn trọng và thực hiện đúng theo quy định.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác

Trong 6 tháng đầu năm 2025, Ban Kiểm soát đã thực hiện tốt vai trò giám sát độc lập, đồng thời duy trì sự phối hợp hiệu quả với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý chuyên môn nhằm đảm bảo các hoạt động kiểm tra, giám sát diễn ra thuận lợi, minh bạch và đúng quy định pháp luật, cụ thể:

- Ban Kiểm soát thường xuyên nhận được sự hỗ trợ tích cực từ Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong việc cung cấp đầy đủ, kịp thời các tài liệu, thông tin liên quan đến hoạt động quản trị, điều hành và tình hình tài chính – kế toán;
- Các thành viên Ban Kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp định kỳ và bất thường của HĐQT, qua đó nắm bắt kịp thời diễn biến hoạt động sản xuất – kinh doanh và tham gia ý kiến độc lập khi cần thiết;
- Trong quá trình kiểm tra và rà soát hồ sơ, Ban Kiểm soát đã chủ động làm việc, trao đổi với các bộ phận nghiệp vụ và cán bộ quản lý phụ trách chuyên môn để làm rõ các vấn đề liên quan, đảm bảo việc giám sát được thực hiện đúng trọng tâm và khách quan;
- Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các phòng/ban chức năng luôn thể hiện tinh thần hợp tác, nghiêm túc tiếp thu các ý kiến đóng góp, kiến nghị từ Ban Kiểm soát, nhất là trong các nội dung liên quan đến báo cáo tài chính, kiểm soát nội bộ và tuân thủ pháp luật;
- Việc phối hợp giữa các bên được thực hiện trên nguyên tắc tôn trọng chức năng, quyền hạn theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát, đồng thời đảm bảo tính độc lập trong hoạt động giám sát.

Trong quá trình triển khai hoạt động 6 tháng đầu năm 2025, sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và đội ngũ cán bộ quản lý luôn được duy trì chặt chẽ, góp phần nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp, đảm bảo tuân thủ và kiểm soát tốt rủi ro trong quá trình hoạt động của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Trương Minh Hoàng	Phó Tổng Giám đốc phụ trách	13/08/1986	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	01/08/2023 (Tái bổ nhiệm)

V. Kế toán trưởng

STT	Kế toán trưởng	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
1	Bà Đặng Thị Phương Nga	25/09/1981	Cử nhân kế toán	01/06/2025 (Tái bổ nhiệm)

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Trong 6 tháng đầu năm 2025, Công ty tiếp tục xác định nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp là một trong những định hướng trọng tâm nhằm gia tăng hiệu quả điều hành, đảm bảo tính minh bạch và từng bước tiệm cận với các chuẩn mực quản trị hiện đại, phù hợp thông lệ quốc tế. Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc cùng đội ngũ cán bộ quản lý đã chủ động tham gia nhiều chương trình đào tạo, hội thảo chuyên môn nhằm cập nhật kiến thức pháp lý, cải thiện kỹ năng giám sát, điều hành và quản trị doanh nghiệp theo hướng chuyên nghiệp và hiệu quả hơn.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

- Danh sách về người có liên quan của Công ty: *Danh sách đính kèm - Phụ lục 02.*
- Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *Bảng kê giao dịch đính kèm – Phụ lục 03.*
- Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: *Không có.*
- Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:
 - Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc/Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc/Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Bảng kê giao dịch đính kèm – Phụ lục 04.*
 - Giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không có.*
 - Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: *Không có.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Danh sách đính kèm - Phụ lục 05.*
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: *Bảng kê giao dịch – Phụ lục 06.*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT;
- BKS;
- Ban TGD;
- Lưu: Thư ký HĐQT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Dương Đức Tính



(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng năm 2025)

DANH MỤC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ASG

(Từ 01/01/2025 đến 30/06/2025)

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2025/NQ-HDQT/ASG	02/01/2025	Phê duyệt giao dịch với các bên có liên quan	100%
	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	02/01/2025	Phê duyệt giao dịch với các bên có liên quan	100%
	02/2025/NQ-HDQT/ASG	10/01/2025	Chấp thuận nội dung xin ý kiến của Người đại diện quản lý vốn đối với nội dung phê duyệt phương án chi lương tháng 13 tại Công ty con; Phê duyệt phương án chi lương tháng 13, tiền bổ sung hiệu quả công việc cuối năm 2024 cho CBNV, chi thưởng cho Ban điều hành và cán bộ quản lý, phê duyệt tổng quỹ tiền lương năm 2024 của Công ty ASG	100%
3	01/2025/NQ - HDQT/QLV/ASG	24/01/2025	Về việc chấp thuận nội dung xin ý kiến của Người đại diện quản lý vốn tại Công ty Cổ phần Logistics ASG đối với nội dung tái bổ nhiệm Giám đốc Công ty TNHH Vận tải ASG	100%
4	03/2025/NQ-HDQT/ASG	05/02/2025	Về việc lựa chọn đơn vị làm đại lý phát hành trái phiếu cho gói trái phiếu	100%

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
5	04/2025/NQ-HDQT/ASG	15/02/2025	Về việc phê duyệt kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2025 tại Tập đoàn ASG và các Công ty con	100%
6	02/2025/NQ-HDQT/QLV/ASG	17/02/2025	Về việc chấp thuận nội dung xin ý kiến của Người đại diện quản lý vốn tại Công ty TNHH Dịch vụ Hàng không ASG	100%
7	05/2025/NQ-HDQT/ASG	19/02/2025	Về việc phê duyệt dự án “Đầu tư hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp CN2” tại xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội do Công ty ASGI làm chủ đầu tư	100%
8	03/2025/NQ-HDQT/QLV/ASG	03/03/2025	Về việc chấp thuận nội dung xin ý kiến của Người đại diện quản lý vốn đối với phương án đầu tư tài sản của Công ty Cổ phần Logistics ASG	100%
9	06/2025/NQ-HDQT/ASG	07/03/2025	Về việc thông qua báo cáo quản lý vốn tại các Công ty con và kết quả đánh giá hoạt động của Người đại diện QLV năm 2024; Ghi nhận kết quả SXKD và thực hiện đầu tư năm 2024 và định hướng kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2025, chỉ tiêu KPI giao cho Người đại diện QLV; Định hướng hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị	100%
10	07/2025/NQ-HDQT/ASG	10/03/2025	Về việc thông qua nội dung cam kết đảm bảo nghĩa vụ trả nợ của Công ty Cổ phần Logistics ASG tại Ngân hàng TMCP Quân đội cho phương án vay vốn lưu động	100%

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
11	04/2025/NQ - HDQT/QLV/ASG	26/03/2025	Về việc thay đổi Người đại diện theo ủy quyền quản lý vốn và đề cử nhân sự tham gia bầu bổ sung thành viên HĐQT tại Công ty Cổ phần Logistics ASG; Chấp thuận ý kiến biểu quyết tại DHDCTD bất thường lần 1 Công ty Cổ phần Logistics ASG	100%
12	08/2025/NQ-HDQT/ASG	17/04/2025	Về việc điều chỉnh hạn mức và hình thức vay của Hợp đồng cấp tín dụng giữa Công ty Cổ phần Tập đoàn ASG và Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh sở giao dịch 1	100%
13	05/2025/NQ-HDQT/QLV/ASG	19/04/2025	Về việc chấp thuận nội dung xin ý kiến của Người đại diện quản lý vốn đối với các nội dung hợp HĐTV Công ty TNHH Dịch vụ mặt đất Hàng không	100%
14	09/2025/NQ-HDQT/ASG	25/04/2025	Về việc phê duyệt phương án sử dụng tài sản bảo đảm cho nghĩa vụ thanh toán liên quan đến trái phiếu phát hành riêng lẻ năm 2025	100%
15	10/2025/NQ-HDQT/ASG	28/04/2025	Về việc thông qua phương án phát hành Trái phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn ASG và các nội dung có liên quan đến việc triển khai phương án phát hành trái phiếu	100%
16	11/2025/NQ-HDQT/ASG	29/04/2025	Về việc gia hạn thời gian tổ chức và công tác tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2025	100%
	04/2025/QĐ-HDQT/ASG	29/04/2025	Về việc gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	05/2025/QĐ-HDQT/ASG	29/04/2025	Về việc chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
17	06/2025/NQ-HDQT/QLV/ASG	29/04/2025	Về việc chấp thuận nội dung xin ý kiến của Người đại diện QLV tại Công ty Cổ phần Logistics ASG đối với nội dung hợp Đại hội đồng cổ đông bất thường của Công ty Cổ phần Logistics Vietair	100%
18	12/2025/NQ-HDQT/ASG	05/05/2025	Về việc thông qua nội dung cam kết đảm bảo nghĩa vụ trả nợ của Công ty Cổ phần Logistics ASG tại Ngân hàng TMCP Quân đội cho phương án vay vốn trung hạn	100%
19	13/2025/NQ-HDQT/ASG	26/05/2025	Về việc phê duyệt giá các loại dịch vụ công cộng, tiện ích khác tại Cụm công nghiệp CN2, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội do Công ty TNHH Hạ tầng và Phát triển Khu công nghiệp ASG làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật	100%
20	14/2025/NQ-HDQT/ASG	27/05/2025	Về việc thông qua việc thành lập Ban tổ chức Đại hội, Ban thẩm tra tư cách cổ đông, đề cử nhân sự Ban kiểm phiếu và các nội dung hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025; Thông qua dự thảo Báo cáo và Tờ trình của HĐQT trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025; Ghi nhận kết quả SXKD và thực hiện đầu tư Quý I năm 2025	100%
	06/2025/QĐ-HDQT/ASG	27/05/2025	Về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025	100%

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
21	15/2025/NQ-HDQT/ASG	29/05/2025	Về việc bổ sung nội dung hợp và thông qua nội dung miễn nhiệm thành viên HDQT nhiệm kỳ 2023 – 2028, dự thảo tờ trình trình ĐHĐCB thường niên năm 2025	100%
22	07/2025/NQ-HDQT/QLV/ASG	29/05/2025	Về việc chấp thuận nội dung xin ý kiến của Người đại diện QLV đối với nội dung thay đổi cơ cấu tổ chức của Công ty Cổ phần Logistics ASG	100%
23	08/2025/NQ-HDQT/QLV/ASG	29/05/2025	Về việc chấp thuận nội dung xin ý kiến của Người đại diện QLV tại Công ty Cổ phần Logistics ASG đối với nội dung miễn nhiệm Phó Giám đốc Công ty Công ty Cổ phần Dịch vụ Sân bay Sài Gòn	100%
24	16/2025/NQ-HDQT/ASG	01/06/2025	Về việc tái bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty; điều chỉnh hệ số bổ sung hiệu quả công việc của cán bộ quản lý	100%
	07/2025/QĐ-HDQT/ASG	01/06/2025	Về việc tái bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty	100%
25	09/2025/NQ-HDQT/QLV/ASG	23/06/2025	Đề cử nhân sự ứng cử Thành viên HDQT, Ban Kiểm soát và biểu quyết tại ĐHĐCB thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Logistics ASG	100%
26	17/2025/NQ-HDQT/ASG	24/06/2025	Về việc phê duyệt kế hoạch tổ chức Lễ kỷ niệm 15 năm thành lập Công ty	100%
27	10/2025/NQ-HDQT/QLV/ASG	28/06/2025	Về việc chấp thuận nội dung xin ý kiến của Người đại diện QLV tại Công ty Cổ phần Logistics ASG đối với nội dung tái bổ nhiệm Tổng Giám đốc Công ty	

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
28	18/2025/NQ-HDQT/ASG	30/06/2025	Về việc tái bổ nhiệm Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn ASG – Chi nhánh Bắc Ninh	100%
	12/2025/QĐ-HDQT/ASG	30/06/2025	Về việc tái bổ nhiệm Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn ASG – Chi nhánh Bắc Ninh	100%

ASG

10

PHỤ LỤC 02

(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2025)

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số Giấy NSH	Ngày cấp Giấy NSH	Nơi cấp Giấy NSH	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Dương Đức Tinh		Chủ tịch HDQT					05/03/2018		Được bầu là Chủ tịch HDQT	Chủ tịch HDQT
2	Bùi Thị Lệ Hằng		Thành viên HDQT					05/03/2018	19/06/2025	ĐHĐCB Miễn nhiệm Thành viên HDQT	Thành viên HDQT
3	Trương Minh Hoàng		Thành viên HDQT, Phó Tổng Giám đốc phụ trách					01/08/2020		Được bổ nhiệm là Phó Tổng Giám đốc phụ trách	Thành viên HDQT, Phó Tổng Giám đốc phụ trách
4	Trần Thị Bích Ngọc		Thành viên HDQT					05/03/2018		Được bầu là Thành viên HDQT	Thành viên HDQT độc lập

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số Giấy NSH	Ngày cấp Giấy NSH	Nơi cấp Giấy NSH	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
5	Đặng Lưu Dũng		Thành viên HĐQT					20/06/2024		Được bầu là Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT
7	Nguyễn Thị Lê Hằng		Trưởng Ban Kiểm soát					22/06/2022		Được bầu là Thành viên Ban Kiểm soát	Trưởng Ban Kiểm soát
8	Trần Thị Nhường		Thành viên Ban Kiểm soát					05/03/2018		Được bầu là Thành viên Ban Kiểm soát	Thành viên Ban Kiểm soát, Người phụ trách quản trị Công ty, Người được ủy quyền CBTT

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số Giấy NSH	Ngày cấp Giấy NSH	Nơi cấp Giấy NSH	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
9	Nguyễn Quang Đạt		Thành viên Ban Kiểm soát, Phó trưởng Ban Kiểm toán nội bộ					26/04/2021		Được bầu là Thành viên Ban Kiểm soát	Thành viên Ban Kiểm soát, Phó trưởng Ban Kiểm toán nội bộ
10	Đặng Thị Phương Nga		Kế toán trưởng					01/06/2022		Được bổ nhiệm là Kế toán trưởng	Kế toán trưởng
12	Trần Quốc Hùng		Trưởng Ban Đầu tư và Phát triển kinh doanh					12/03/2024		Được bổ nhiệm là Trưởng Ban Đầu tư và Phát triển kinh doanh	Trưởng Ban Đầu tư và Phát triển kinh doanh

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số Giấy NSH	Ngày cấp Giấy NSH	Nơi cấp Giấy NSH	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
13	Đặng Ngọc Quang		Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn ASG – Chi nhánh Bắc Ninh					01/07/2022		Được bổ nhiệm là Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn ASG – Chi nhánh Bắc Ninh	Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn ASG – Chi nhánh Bắc Ninh
14	Công ty Cổ phần Logistics ASG			4601126886	02/08/2024	Sở KH&ĐT Tỉnh Thái Nguyên	Lô số 5 - Khu công nghiệp Yên Bình, Phường Vạn Xuân, Thái Nguyên	18/04/2013		Tờ thành Công ty con	Công ty con
15	Nguyễn Thái Hòa							15/04/2022		Được bầu là Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Logistics ASG	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Logistics ASG

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số Giấy NSH	Ngày cấp Giấy NSH	Nơi cấp Giấy NSH	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
16	Nguyễn Hoàng Sơn							28/06/2023		Được bầu là Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Logistics ASG	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Logistics ASG
17	Công ty TNHH Hạ tầng và Phát triển Khu công nghiệp ASG			4601543128	27/06/2024	Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội	Khu dịch vụ Logistics, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Nội Bài, Hà Nội	09/08/2019		Trở thành công ty con	Công ty con
18	Ngô Quang Huy							08/09/2021		Được bổ nhiệm là Thành viên HĐQT Công ty TNHH Hạ tầng và Phát triển KCN ASG	Thành viên HĐQT Công ty TNHH Hạ tầng và Phát triển Khu công nghiệp ASG

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số Giấy NSH	Ngày cấp Giấy NSH	Nơi cấp Giấy NSH	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
19	Công ty TNHH Dịch vụ Hàng không ASG			0109240049	18/07/2025	Sở Tài chính Thành phố Hà Nội	Khu dịch vụ Logistics, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Nội Bài, Hà Nội	24/06/2020		Trở thành công ty con	Công ty con
20	Công ty TNHH Dịch vụ Sân Bay Phía Nam			0108895483	07/09/2022	Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội	Tầng 4, Tòa nhà NTS, Sân bay Quốc tế Nội Bài, Xã Nội Bài, TP Hà Nội	24/11/2020		Trở thành công ty con	Công ty con
21	Vũ Tuấn Khanh							24/11/2020		Công ty TNHH Dịch vụ Sân bay Phía Nam trở thành công ty con	Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Dịch vụ Sân Bay Phía Nam
22	Nguyễn Thị Mỹ							24/11/2020		Công ty TNHH Dịch vụ Sân Bay Phía Nam	Thành viên HĐQT Công ty TNHH Dịch vụ

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số Giấy NSH	Ngày cấp Giấy NSH	Nơi cấp Giấy NSH	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
										trở thành công ty con	Sân Bay Phía Nam
23	Công ty Cổ phần Dịch vụ Sân bay Quốc tế Cam Ranh			4200810665	03/06/2025	Sở Tài chính Tỉnh Khánh Hòa	Sân Bay Quốc Tế Cam Ranh, Phường Bắc Cam Ranh, Khánh Hòa	19/06/2018		Trở thành công ty con	Công ty con
24	Công ty Cổ phần Dịch vụ Sân Bay Sài Gòn			0107372515	13/07/2022	Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội	Khu dịch vụ Logistics, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Nội Bài, Hà Nội	25/03/2016		Trở thành công ty con	Công ty con
25	Công ty Cổ phần Logistics VietAir			0314023199	18/06/2025	Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh	Tầng 01, Tòa Nhà Hải Âu, 39B Trường Sơn, Phường Tân Sơn Nhất, TP Hồ Chí Minh	21/09/2016		Trở thành công ty con	Công ty con
26	Công ty Cổ phần Dịch vụ ASGU			4601528585	10/12/2023	Sở KH&ĐT Tỉnh Thái Nguyên	Lô số 5, khu công nghiệp Yên Bình, Phường Vạn Xuân, Thái Nguyên	30/11/2018		Trở thành công ty con	Công ty con

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số Giấy NSH	Ngày cấp Giấy NSH	Nơi cấp Giấy NSH	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
27	Công ty TNHH Vận tải ASG			4601547193	07/03/2024	Sở KH&ĐT Tỉnh Thái Nguyên	Lô số 5, Khu Công nghiệp Yên Bình, Phường Vạn Xuân, Thái Nguyên	29/10/2019		Trở thành công ty con	Công ty con
28	Công ty TNHH Dịch vụ Mặt đất Hàng không			4201671132	17/03/2023	Sở KH&ĐT Tỉnh Khánh Hòa	Sân Bay Quốc Tế Cam Ranh, Phường Bắc Cam Ranh, Khánh Hòa	19/06/2018		Trở thành công ty con	Công ty con
29	Công ty TNHH Thương mại Hàng không Cam Ranh			4201728325	13/05/2024	Sở KH&ĐT Tỉnh Khánh Hòa	Sân bay Quốc tế Cam Ranh, Phường Bắc Cam Ranh, Khánh Hòa	19/06/2018		Trở thành công ty con	Công ty con
30	Công ty TNHH Nhà ga Hàng hóa Cam Ranh			4201744863	13/05/2024	Sở KH&ĐT Tỉnh Khánh Hòa	Sân bay Quốc tế Cam Ranh, Phường Bắc Cam Ranh, Khánh Hòa	19/06/2018		Trở thành công ty con	Công ty con
31	Công ty TNHH Bất động sản Hoàng Gia Trang	004C126668		0308945734	14/11/2023	Sở KH&ĐT Tỉnh Khánh Hòa	Cổng số 2, ngõ 86, đường Trần Phú, Phường Nha Trang, Khánh Hòa	21/07/2021		Trở thành công ty con	Công ty con

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số Giấy NSH	Ngày cấp Giấy NSH	Nơi cấp Giấy NSH	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
32	Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Dịch vụ Ngọc Bảo Linh			0106060753	22/10/2024	Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội	Tầng 3 tòa nhà NTS, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Nội Bài, TP Hà Nội	26/08/2024		Trở thành công ty con	Công ty con
33	Công ty Cổ phần Vinafo			0100108504	01/07/2024	Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội	Thôn Tự Khoát, Xã Thanh Trì, TP Hà Nội	04/05/2022		Trở thành Công ty con	Công ty con
34	Công ty TNHH Vận tải và Dịch vụ Vinafo			0106641324	22/09/2023	Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội	Số 33C, phố Cát Linh, Phường Ô Chợ Dừa, TP Hà Nội	04/05/2022		Trở thành Công ty con	Công ty con
35	Công ty Cổ phần Vận tải biển Vinafo			0105275178	18/05/2023	Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội	Thôn Tự Khoát, Xã Thanh Trì, TP Hà Nội	04/05/2022		Trở thành Công ty con	Công ty con
36	Công ty TNHH Tiếp vận Vinafo			0106641275	27/12/2024	Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội	Số 33C, phố Cát Linh, Phường Giảng Võ, TP Hà Nội	04/05/2022		Trở thành Công ty con	Công ty con

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số Giấy NSH	Ngày cấp Giấy NSH	Nơi cấp Giấy NSH	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
37	Công ty TNHH Tiếp vận Vinafco Đình Vũ			0200887974	14/02/2025	Sở Tài chính Thành phố Hải Phòng	Phòng 227, tầng 2 Tòa nhà Thành Đạt 1, số 3 đường Lê Thánh Tông, Phường Ngô Quyền, TP Hải Phòng	04/05/2022		Trở thành Công ty con	Công ty con
38	Công ty TNHH MTV Vinafco Bình Dương			3701833950	27/07/2024	Sở KH&ĐT Tỉnh Bình Dương	Lô N, đường số 26, khu công nghiệp Sóng Thần 2, Phường Tân Đông Hiệp, TP Hồ Chí Minh	04/05/2022		Trở thành Công ty con	Công ty con
39	Công ty TNHH MTV Vinafco Đà Nẵng			0401389827	01/07/2024	Sở KH&ĐT Thành phố Đà Nẵng	Đường số 5A, Khu công nghiệp Hòa Cẩm, Phường Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng	04/05/2022		Trở thành Công ty con	Công ty con
41	Công ty TNHH Vận tải và Dịch vụ Vinafco Miền Trung			3100943814	24/12/2024	Sở KH&ĐT Tỉnh Quảng Bình	Thôn Cương Trung C, Xã Tuyên Hóa, Quảng Trị	04/05/2022		Trở thành Công ty con	Công ty con

PHỤ LỤC 03
(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị Công ty 06 tháng đầu năm 2025)
GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ



STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/HDQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VNĐ)
1	Công ty Cổ phần Logistics ASG	Công ty con	4601126886 cấp ngày 02/08/2024 do Sở KH&ĐT Tỉnh Thái Nguyên	Lô số 5 - Khu công nghiệp Yên Bình, Phường Vạn Xuân, Thái Nguyên	01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Doanh thu Dịch vụ hàng hóa Giá trị: 25.033.556.698 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Doanh thu Dịch vụ kho bãi Giá trị: 4.532.545.167 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Doanh thu Dịch vụ cho thuê phương tiện vận tải Giá trị: 193.526.000 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Doanh thu từ chuyển giao quyền sử dụng thương hiệu Giá trị: 2.680.276.843 VNĐ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCB/HDQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VNĐ)
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Chi phí Dịch vụ hàng hóa Giá trị: 16.376.048.331 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Doanh thu từ Hợp đồng hợp tác kinh doanh Giá trị: 11.333.333.334 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Doanh thu tài chính từ thu cổ tức Giá trị: 7.794.800.400 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Doanh thu tài chính từ lãi tiền cho vay Giá trị: 4.684.931.507 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Cho vay giá trị 300.000.000.000 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Thu hồi vốn góp hợp tác kinh doanh Giá trị: 300.000.000.000 VNĐ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/HDQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VNĐ)
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Trả hộ Giá trị: 1.009.279.943 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Nhận cổ tức Giá trị: 27.417.673.000 VNĐ
2	Công ty TNHH Hà tăng và Phát triển khu công nghiệp ASG	Công ty con	461543128 cấp ngày 27/06/2024 do Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội	Khu dịch vụ logistics, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Nội Bài, TP. Hà Nội	01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Doanh thu cho thuê văn phòng Giá trị: 215.280.000 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Trả hộ Giá trị: 19.079.851 VNĐ
3	Công ty TNHH Dịch vụ Hàng không ASG	Công ty con	0109240049 cấp ngày 21/10/2024 do Sở KH&ĐT TP. Hà Nội	Khu dịch vụ logistics, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Nội Bài, TP. Hà Nội	01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Doanh thu cho thuê văn phòng: Giá trị: 148.464.000 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Doanh thu Dịch vụ cho thuê phương tiện vận tải Giá trị: 168.000.000 VNĐ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCB/HDQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VNĐ)
4	Công ty Cổ phần Dịch vụ Sân bay Sài Gòn	Công ty con	0107372515 cấp ngày 13/07/2022 do Sở KH&ĐT TP Hà Nội	Khu dịch vụ Logistics, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Nội Bài, TP. Hà Nội	01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Trả hộ Giá trị: 10.280.708 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Doanh thu từ chuyển giao quyền sử dụng thương hiệu Giá trị: 182.926.871 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Doanh thu cho thuê văn phòng Giá trị: 65.162.038 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Doanh thu Dịch vụ cho thuê phương tiện vận tải Giá trị: 38.04.000.000 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Doanh thu Dịch vụ kho bãi Giá trị: 5.154.000.000 VNĐ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCB/HDQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VND)
5	Công ty TNHH Vận Tải ASG	Công ty con	4601547193 cấp ngày 07/03/2024 do Sở KH&ĐT Tỉnh Thái Nguyên	Lô số 5 - Khu công nghiệp Yên Bình, Phường Vạn Xuân, Thái Nguyên	01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Doanh thu từ chuyển giao quyền sử dụng thương hiệu Giá trị: 486.789.288 VND
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Chi phí mua dịch vụ, hàng hoá, CCDC Giá trị: 1.907.214.198 VND
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Trả hộ Giá trị: 58.94.405 VND
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Chi phí Dịch vụ vận tải Giá trị: 475.417.582 VND
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Doanh thu cho thuê văn phòng Giá trị: 221.280.000 VND
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Doanh thu từ chuyển giao quyền sử dụng thương hiệu Giá trị: 671.368.151 VND

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCB/HDQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VNĐ)
6	Công ty TNHH Dịch vụ Sân bay Phía Nam	Công ty con	0108895483 cấp ngày 07/09/2022 do Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội	Tầng 4, Tòa nhà NTS, Sân bay Quốc tế Nội Bài, Xã Nội Bài, TP Hà Nội	01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Chí phí mua dịch vụ, hàng hoá Giá trị: 356.679.109 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Trả hộ Giá trị: 28.954.195 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Nhận phân chia lợi nhuận: Giá trị: 5.509.275.000 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Trả gốc vay Giá trị: 15.300.000.000 VNĐ
7	Công ty Cổ phần Sân bay Quốc tế Cam Ranh	Công ty con	4200810665 cấp ngày 03/06/2025 Sở Tài chính Tỉnh Khánh Hòa	Sân Bay Quốc tế Cam Ranh, Phường Cam Nghĩa, Thành phố Cam Ranh, Khánh Hòa	01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Lãi tiền vay Giá trị: 577517261 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Chi phí mua dịch vụ, hàng hoá Giá trị: 190.631.436 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Lãi tiền vay Giá trị: 1.710.821.918 VNĐ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCB/HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VNĐ)
8	Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Dịch vụ Ngọc Bảo Linh	Công ty con	0106060753 cấp ngày 22/10/2024 Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội	Tầng 3 tòa nhà NTS, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Nội Bài, TP Hà Nội	01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HĐQT/ASG	Doanh thu cho thuê kho Giá trị: 8.000.000 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HĐQT/ASG	Trả hộ Giá trị: 3.503.484 VNĐ

HOÀN ASG * 697

Handwritten signatures and initials in blue ink.

PHỤ LỤC 04

PHỤ LỤC 04

PHỤ LỤC 04

PHỤ LỤC 04

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCB/HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VNĐ)
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HĐQT/ASG	Chi phí Dịch vụ hàng hóa Giá trị: 16.376.048.331 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HĐQT/ASG	Doanh thu từ Hợp đồng hợp tác kinh doanh Giá trị: 11.333.333.334 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HĐQT/ASG	Doanh thu tài chính từ thu cổ tức Giá trị: 7.794.800.400 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HĐQT/ASG	Doanh thu tài chính từ lãi tiền cho vay Giá trị: 4.684.931.507 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HĐQT/ASG	Cho vay Giá trị 300.000.000.000 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HĐQT/ASG	Thu hồi vốn góp hợp tác kinh doanh Giá trị: 300.000.000.000 VNĐ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCB/HDQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VNĐ)
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Trả hộ Giá trị: 1.009.279.943 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Nhận cổ tức Giá trị: 27.417.673.000 VNĐ
2	Công ty TNHH Hạ tầng và Phát triển khu công nghiệp ASG	Công ty con	461543128 cấp ngày 27/06/2024 do Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội	Khu dịch vụ logistics, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Nội Bài, Hà Nội	01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Doanh thu cho thuê văn phòng Giá trị: 215.280.000 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Trả hộ Giá trị: 19.079.851 VNĐ
3	Công ty TNHH Dịch vụ Hàng không ASG	Công ty con	0109240049 cấp ngày 21/10/2024 do Sở KH&ĐT TP. Hà Nội	Khu dịch vụ logistics, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Nội Bài, Hà Nội	01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Doanh thu cho thuê văn phòng: Giá trị: 148.464.000 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Doanh thu Dịch vụ cho thuê phương tiện vận tải Giá trị: 168.000.000 VNĐ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCB/HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VNĐ)
4	Công ty Cổ phần Dịch vụ Sân bay Sài Gòn	Công ty con	0107372515 cấp lần đầu ngày 13/07/2022 do Sở KH&ĐT TP. Hà Nội	Khu dịch vụ Logistics, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Nội Bài, TP Hà Nội	01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Trả hệ Giá trị: 10.280.708 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Doanh thu từ chuyển giao quyền sử dụng thương hiệu Giá trị: 182.926.871 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Doanh thu cho thuê văn phòng Giá trị: 65.162.038 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Doanh thu Dịch vụ cho thuê phương tiện vận tải Giá trị: 38.04.000.000 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Doanh thu Dịch vụ kho bãi Giá trị: 5.154.000.000 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Doanh thu từ chuyển giao quyền sử dụng thương hiệu Giá trị: 486.789.288 VNĐ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCB/HDQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VNĐ)
5	Công ty TNHH Vận Tải ASG	Công ty con	4601547193 cấp ngày 07/03/2024 do Sở KH&ĐT Tỉnh Thái Nguyên	Lô số 5 - Khu công nghiệp Yên Bình, Phường Vạn Xuân, Thái Nguyên	01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Chi phí mua dịch vụ, hàng hoá, CCDC Giá trị: 1.907.214.198 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Trả hộ Giá trị: 58.94.405 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Chi phí Dịch vụ vận tải Giá trị: 475.417.582 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Doanh thu cho thuê văn phòng Giá trị: 221.280.000 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Doanh thu từ chuyển giao quyền sử dụng thương hiệu Giá trị: 671.368.151 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Chi phí mua dịch vụ, hàng hoá Giá trị: 356.679.109 VNĐ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCB/HDQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VNĐ)
6	Công ty TNHH Dịch vụ Sân bay Phía Nam	Công ty con	0108895483 cấp ngày 07/09/2022 do Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội	Tầng 4, Tòa nhà NTS, Sân bay Quốc tế Nội Bài, Xã Nội Bài, TP Hà Nội	01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Nhận phân chia lợi nhuận: Giá trị: 5.509.275.000 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Trả gốc vay Giá trị: 15.300.000.000 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Lãi tiền vay Giá trị: 577.517.261 VNĐ
7	Công ty Cổ phần Sân bay Quốc tế	Công ty con	4200810665 cấp ngày 03/06/2025 Sở Tài chính Tỉnh Khánh Hòa	Sân Bay Quốc tế Cam Ranh, Phường Cam Nghĩa, Thành	01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Chi phí mua dịch vụ, hàng hoá Giá trị: 190.631.436 VNĐ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCB/HDQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VNĐ)
	Cam Ranh			phố Cam Ranh, Khánh Hòa	01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Lãi tiền vay Giá trị: 1.710.821.918 VNĐ
9	Công ty Cổ phần ALS Đông Hà Nội	Tổ chức có liên quan đến bà Bùi Thị Lệ Hằng – Thành viên HĐQT	2300753985 cấp ngày 02/10/2024 do Sở KH&ĐT Tỉnh Bắc Ninh	Số 10, đường 5, khu công nghiệp VSIP Bắc Ninh, Bắc Ninh	01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Doanh thu Dịch vụ hàng hóa Giá trị: 16.872.222.948 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Chi phí Dịch vụ hàng hóa Giá trị: 6.891.730.481 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Trả hệ Giá trị: 839.517.568 VNĐ
10	Công ty Cổ phần Nhà ga Hàng hóa ALS	Tổ chức có liên quan đến Bà Bùi Thị Lệ Hằng – Thành viên	0106232917 cấp ngày 06/12/2024 do Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội	Tầng 4, Ga hàng hóa ALS, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Nội Bài, TP	01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Doanh thu Dịch vụ hàng hóa Giá trị: 13.692.525.540 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Chi phí Dịch vụ hàng hóa Giá trị: 16.799.587.524 VNĐ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của DHD/CD/HDQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VNĐ)
		HDQT		Hà Nội	01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Thu hộ Giá trị: 16.83.420.527 VNĐ
11	Công ty Cổ phần Logistics Hàng không	Tổ chức có liên quan đến ông Dương Đức Tỉnh và bà Bùi Thị Lệ Hằng – Thành viên HDQT	0102355611 cấp ngày 26/11/2024 do Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội	Tầng 4 Ga Hàng hóa ALS, Cảng Hàng không quốc tế Nội Bài, Xã Sóc Sơn, TP Hà Nội	01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Nhận cổ tức Giá trị: 3.726.800.000 VNĐ 
12	Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Dịch vụ Ngọc Bảo Linh	Công ty con	0106060753 cấp lần đầu ngày 22/10/2024 Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội	Tầng 3 tòa nhà NTS, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Nội Bài, TP Hà Nội	01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Doanh thu cho thuê kho Giá trị: 8.000.000 VNĐ
					01/2025 – 06/2025	01/2025/QĐ-HDQT/ASG	Trả hộ Giá trị: 3.503.484 VNĐ



(Đính kèm Báo cáo tìm hình vi phạm tại Công ty 06 tháng đầu năm 2025)

1

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5	Đặng Lưu Dũng		Thành viên Hội đồng quản trị					0 CP	0%	

II. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1	Trương Minh Hoàng		Phó Tổng Giám đốc phụ trách					0 CP	0%	
---	-------------------	--	-----------------------------	--	--	--	--	------	----	--

III. BAN KIỂM SOÁT

1	Nguyễn Thị Lê Hằng		Trưởng Ban Kiểm soát					44.125 CP	0,05%	
2	Nguyễn Quang Đạt		Thành viên Ban Kiểm soát					0 CP	0%	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3	Trần Thị Nhung		Thành viên Ban Kiểm soát					13.195 CP	0,01%	

IV. KẾ TOÁN TRƯỞNG

1	Đặng Thị Phương Nga		Kế toán trưởng					20.343 CP	0,02%	
---	---------------------	--	----------------	--	--	--	--	-----------	-------	--

V. CHỨC DANH QUẢN LÝ TƯỜNG ĐƯƠNG DO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ BỎ NHIỆM

1	Nguyễn Quang Đạt		Phó Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ					0 CP	0%	
2	Đặng Ngọc Quang		Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn ASG – Chi nhánh Bắc Ninh					02 CP	0%	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3	Trần Quốc Hùng		Trưởng Ban Đầu tư và Phát triển kinh doanh					0 CP	0%	

VI. NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

1	Dương Đức Tinh		Chủ tịch HĐQT					11.903.929 CP	13,11%	
---	----------------	--	---------------	--	--	--	--	---------------	--------	--

VIII. NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1	Trần Thị Nhưường		Người được ủy quyền công bố thông tin					13.195 CP	0,019%	
---	------------------	--	---------------------------------------	--	--	--	--	-----------	--------	--

IX. NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY

1	Trần Thị Nhưường		Người phụ trách quản trị Công ty					13.195 CP	0,019%	
---	------------------	--	----------------------------------	--	--	--	--	-----------	--------	--



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú

B. DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

I. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA THÀNH VIÊN HĐQT

			Chủ tịch HĐQT							
1	Dương Đức Tính							11.903.929 CP	13,11%	
1.1	Lê Nguyên Thắng							0 CP	0%	
1.2	Đỗ Thị Khả							0 CP	0%	
1.3	Lê Thị Hồng Thanh							175.210 CP	0,19%	
1.4	Dương Lê Minh Hoàng							0 CP	0%	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.5	Lục Huyền Trang							0 CP	0%	
1.6	Dương Lê Hoàng Mai							0 CP	0%	
1.7	Dương Thị Dung							0 CP	0%	
1.8	Dương Thị Chuyền							0 CP	0%	
1.9	Dương Thị Tuyết							0 CP	0%	
1.10	Dương Văn Túy							0 CP	0%	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.11	Dương Thị Tuyền							0 CP	0%	
1.12	Dương Thị Khánh Toàn							0 CP	0%	
1.13	Đặng Văn Bê							0 CP	0%	
1.14	Lưu Ngọc Tuấn							0 CP	0%	
1.15	Đỗ Đức Dũng							0 CP	0%	
1.16	Phạm Thị Uyên							0 CP	0%	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.17	Công ty TNHH Hà tàng và Phát triển Khu công nghiệp ASG (ASGI)		Chủ tịch Hội đồng thành viên	4601543128	27/06/2024	Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội	Khu dịch vụ Logistics, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Nội Bài, Hà Nội	0 CP	0%	
1.18	Công ty TNHH Dịch vụ Hàng không ASG (ASGA)		Chủ tịch Công ty	0109240049	18/07/2025	Sở Tài chính Thành phố Hà Nội	Khu dịch vụ Logistics, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Nội Bài, Hà Nội	0 CP	0%	
1.19	Công ty Cổ phần Logistics Hàng không (ALS)		Thành viên Hội đồng quản trị	0102355611	26/11/2024	Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội	Tầng 4 Ga Hàng hóa ALS, Cảng Hàng không quốc tế Nội Bài, Xã Sóc Sơn, TP Hà Nội	4.444.466 CP	0%	
2	Bùi Thị Lệ Hằng		Thành viên HĐQT					0 CP	0%	ĐHĐCP miễn nhiệm Thành viên HĐQT từ ngày 19/06/2025

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3	Trương Minh Hoàng		Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc phụ trách					0 CP	0%	
3.1	Trương Văn Tuấn							0 CP	0%	
3.2	Nguyễn Thị Tâm							0 CP	0%	
3.3	Nguyễn Cao Thành							0 CP	0%	
3.4	Vũ Thị Thúy							0 CP	0%	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.5	Nguyễn Thị Ánh Phúc							0 CP	0%	
3.6	Trương Nguyễn Bảo							0 CP	0%	
3.7	Trương Bảo Minh							0 CP	0%	
3.8	Trương Thị Minh Hằng							0 CP	0%	
3.9	Nguyễn Mạnh Hà							0 CP	0%	
3.10	Công ty TNHH Dịch vụ Mặt đất Hàng không (AGS)		Chủ tịch Hội đồng thành viên	4201671132	17/03/2023	Sở KH&ĐT Tỉnh Khánh Hòa	Sân Bay Quốc Tế Cam Ranh, Phường Bắc Cam Ranh, Khánh Hòa	0 CP	0%	

✓

CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ KÝ CỦA NGƯỜI CHỨC VỤ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.11	Công ty TNHH Hạ tầng và Phát triển Khu công nghiệp ASG (ASGI)		Thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc	4601543128	27/06/2024	Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội	Khu dịch vụ Logistics, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Nội Bài, Hà Nội	0 CP	0%	
3.12	Công ty TNHH Dịch vụ Hàng không ASG (ASGA)		Tổng Giám đốc	0109240049	18/07/2025	Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội	Khu dịch vụ Logistics, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Nội Bài, Hà Nội	0 CP	0%	
3.13	Công ty TNHH Dịch vụ Sân Bay Phía Nam (ASL)		Chủ tịch Hội đồng thành viên	0108895483	07/09/2022	Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội	Tầng 4, Tòa nhà NTS, Sân bay Quốc tế Nội Bài, Xã Nội Bài, TP Hà Nội	0 CP	0%	
3.14	Công ty TNHH Bất động sản Hoàng Gia Trang		Thành viên Hội đồng thành viên	0308945734	14/11/2023	Sở KH&ĐT Tỉnh Khánh Hòa	Công số 2, ngõ 86, đường Trần Phú, Phường Nha Trang, Khánh Hòa	0 CP	0%	
4	Trần Thị Bích Ngọc		Thành viên HĐQT					0 CP	0%	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.1	Đỗ Thị Thanh Bình							0 CP	0%	
4.2	Đặng Tia Sáng							0 CP	0%	Đã mất tháng 1/2022
4.3	Phạm Thị Bình							0 CP	0%	
4.4	Đặng Văn Vũ							0 CP	0%	
4.5	Đặng Trần Minh Khang							0 CP	0%	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.6	Đặng Trần Nguyên Khang							0 CP	0%	
4.7	Trần Hiền Minh							0 CP	0%	
4.8	Trần Đỗ Ngọc Anh							0 CP	0%	
4.9	Vũ Hoài Chang							931.314 CP	1,03%	
5	Đặng Lưu Dũng		Thành viên Hội đồng quản trị					0 CP	0%	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.1	Đặng Đức Lăng							0 CP	0%	
5.2	Lưu Thị Hiệp							0 CP	0%	
5.3	Hoàng Thị Phương Nga							0 CP	0%	
5.4	Đặng Hoàng Phúc							0 CP	0%	
5.5	Đặng Hoàng Đức							0 CP	0%	
5.6	Hoàng Thọ Quỳnh							0 CP	0%	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.7	Vũ Thị Thái							0 CP	0%	
5.8	Công ty Cổ phần Vinafco		Thành viên HĐQT	0100108504	01/07/2024	Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội	Thôn Tự Khoát, Xã Thanh Trì, TP Hà Nội	0 CP	0%	
5.9	Công ty Cổ phần Vận tải biển Vinafco		Thành viên HĐQT	0105275178	18/05/2023	Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội	Thôn Tự Khoát, Xã Thanh Trì, TP Hà Nội	0 CP	0%	

II. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1	Trương Minh Hoàng		Phó Tổng Giám đốc phụ trách							
	Đã trình bày ở trên									

III. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

1	Nguyễn Thị Lê Hằng		Trưởng Ban Kiểm soát					44.125 CP	0,05%	
---	--------------------	--	----------------------	--	--	--	--	-----------	-------	--

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.1	Đỗ Tả Hợp							0 CP	0%	
1.2	Đỗ Văn Hà Lê							0 CP	0%	
1.3	Nguyễn Anh Tùng							16.101 CP	0,02%	
1.4	Đỗ Văn Hà Phương							0 CP	0%	
1.5	Nguyễn Thị Lệ Chi							0 CP	0%	
1.6	Nguyễn Việt Hùng							0 CP	0%	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.7	Trần Kim Lan							0 CP	0%	
1.8	Nguyễn Thị Nguyệt							0 CP	0%	
1.09	Công ty Cổ phần Logistics ASG (ASGL)		Trưởng Ban Kiểm soát	4601126886	02/08/2024	Sở KH&ĐT Tỉnh Thái Nguyên	Lô số 5 - Khu công nghiệp Yên Bình, Phường Vạn Xuân, Thái Nguyên	0 CP	0%	
1.10	Công ty TNHH Dịch vụ Mặt đất Hàng không (AGS)		Thành viên Hội đồng thành viên	4201671132	17/03/2023	Sở KH&ĐT Tỉnh Khánh Hòa	Sân Bay Quốc Tế Cam Ranh, Phường Bắc Cam Ranh, Khánh Hòa	0 CP	0%	
1.11	Công ty TNHH Hà tăng và Phát triển Khu công nghiệp ASG (ASGI)		Kiểm soát viên	4601543128	27/06/2024	Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội	Khu dịch vụ Logistics, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Nội Bài, Hà Nội	0 CP	0%	
2	Trần Thị Nhung		Thành viên BKS, Người phụ trách quản trị Công ty,					13.195 CP	0,01%	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			Người được ủy quyền công bố thông tin							
2.1	Nguyễn Anh Tuấn							0 CP	0%	
2.2	Nguyễn Viết Phúc Lâm							0 CP	0%	
2.3	Nguyễn Thanh Trà							0 CP	0%	
2.4	Nguyễn Trà Giang							0 CP	0%	
2.5	Trần Văn Dũng							0 CP	0%	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.6	Nguyễn Thị Nhũ							0 CP	0%	
2.7	Trần Thị Mai							0 CP	0%	
2.8	Ninh Văn Súc							0 CP	0%	
2.9	Nguyễn Thị Nga							0 CP	0%	
2.10	Công ty Cổ phần Dịch vụ Sân Bay Sài Gòn		Thành viên Ban Kiểm soát	0107372515	13/07/2022	Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội	Khu dịch vụ logistics, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Nội Bài, Hà Nội	0 CP	0%	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.11	Công ty Cổ phần VINAFECO		Thành viên Ban Kiểm soát	0100108504	01/07/2024	Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội	Thôn Tự Khoát, Xã Thanh Trì, TP Hà Nội	0 CP	0%	
2	Nguyễn Quang Đạt		Thành viên Ban Kiểm soát, Phó trưởng Ban Kiểm toán nội bộ					0 CP	0%	
2.1	Nguyễn Văn Đình							0 CP	0%	
2.2	Lê Thị Huỳnh							0 CP	0%	
2.3	Lê Thị Thuong							0 CP	0%	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.4	Nguyễn Tuấn Dương							0 CP	0%	
2.5	Nguyễn Phương Linh							0 CP	0%	
2.6	Nguyễn Quang Trung							0 CP	0%	
2.7	Nguyễn Thị Hoa							0 CP	0%	
2.8	Nguyễn Anh Đức							0 CP	0%	
2.9	Nguyễn Văn Thắng							0 CP	0%	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.10	Đinh Thùy Dung							0 CP	0%	
2.11	Lê Xuân Hoạt							0 CP	0%	
2.12	Nguyễn Thị Luận							0 CP	0%	
5	Trần Quốc Hùng		Trưởng Ban Đầu tư và Phát triển kinh doanh					0 CP	0%	
5.1	Lê Thu Giang							0 CP	0%	
5.2	Trần Tùng Lâm							0 CP	0%	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.3	Trần Lê Khôi							0 CP	0%	
5.4	Trần Lê Khanh							0 CP	0%	
5.5	Trần Quốc Toàn							0 CP	0%	
5.6	Đông Thị Như Khánh							0 CP	0%	
5.7	Lê Cao Bình							0 CP	0%	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.8	Thái Thị Giao							0 CP	0%	
5.9	Trần Thị Lan Hương							0 CP	0%	
5.10	Tô Nam Toàn							0 CP	0%	
5.11	Công ty TNHH Dịch vụ Hàng không ASG (ASGA)		Phó Tổng Giám đốc	0109240049	18/07/2025	Sở Tài chính Thành phố Hà Nội	Khu dịch vụ Logistics, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Nội Bài, Hà Nội	0 CP	0%	
5.12	Công ty Cổ phần Dịch vụ Sân bay Quốc tế Cam Ranh (CIAS)		Chủ tịch Hội đồng quản trị	4200810665	03/06/2025	Sở Tài chính Tỉnh Khánh Hòa	Sân Bay Quốc Tế Cam Ranh, Phường Bắc Cam Ranh, Khánh Hòa	0 CP	0%	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.13	Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Dịch vụ Ngọc Bảo Linh		Chủ tịch HĐQT	0106060753	22/10/2024	Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội	Tầng 3 tòa nhà NTS, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Nội Bài, TP Hà Nội	0 CP	0%	
6	Đặng Ngọc Quang		Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn ASG – Chi nhánh Bắc Ninh					02 CP	0,000%	
6.1	Phạm Thị Thuỷ Dương							0 CP	0%	
6.2	Đặng Thái Anh							0 CP	0%	
6.3	Đặng Hà Linh							0 CP	0%	
6.4	Đặng Phương Nam							0 CP	0%	

12

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.5	Đặng Văn Tiến							0 CP	0%	
6.6	Nguyễn Thị Hạnh							0 CP	0%	
6.7	Đặng Ngọc Diệp							0 CP	0%	
6.8	Nguyễn Long Hưng							0 CP	0%	
6.9	Phạm Tiến Chung							0 CP	0%	
6.10	Đỗ Thị Minh Thuận							0 CP	0%	
6.11	Công ty Cổ phần Logistics ASG (ASGL)		Trưởng Phòng kinh doanh	4601126886	02/08/2024	Sở KH&ĐT Tỉnh Thái Nguyên	Lô số 5 - Khu công nghiệp Yên Bình, Phường Vạn Xuân, Thái Nguyên	0 CP	0%	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.12	Công ty Cổ phần Dịch vụ Sài Gòn (ASGS)		Thành viên HĐQT	0107372515	13/07/2022	Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội	Khu dịch vụ Logistics, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Nội Bài, Hà Nội	0 CP	0%	

IV. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA KẾ TOÁN TRƯỞNG

1	Đặng Thị Phương Nga		Kế toán trưởng					20.343 CP	0,02%	
1.1	Trần Trung Thành							0 CP	0%	
1.2	Trần Phương Linh							0 CP	0%	
1.3	Trần Hà Linh							0 CP	0%	
1.4	Trần Việt Linh							0 CP	0%	
1.5	Đặng Văn Bộ							0 CP	0%	

Handwritten mark

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.6	Dương Thị Dung							0 CP	0%	
1.7	Đặng Thị Bích							0 CP	0%	
1.8	Nguyễn Xuân Văn							0 CP	0%	
1.9	Đặng Văn Huỳnh							0 CP	0%	
1.10	Ngô Thị Chi							0 CP	0%	
1.11	Trần Trọng Triết							0 CP	0%	
1.12	Hoàng Thị Mát							0 CP	0%	
1.14	Công ty Cổ phần Dịch vụ Sân bay		Trưởng Ban Kiểm soát	4200810665	03/06/2025	Sở Tài chính Tỉnh Khánh Hòa	Sân Bay Quốc Tế Cam Ranh, Phường Bắc Cam Ranh, Khánh Hòa	0 CP	0%	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Quốc tế Cam Ranh (CIAS)									
1.15	Công ty TNHH Dịch vụ Hàng không (ASGA)		Kiểm soát viên	0109240049	18/07/2025	Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội	Khu dịch vụ Logistics, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Nội Bài, Hà Nội	0 CP	0%	

VI. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÁC CHỨC DANH QUẢN LÝ TƯƠNG ĐƯƠNG DO HĐQT BỔ NHIỆM

1	Nguyễn Quang Đạt		Thành viên BKS kiểm Phó trưởng Ban Kiểm toán nội bộ							
2	Đặng Ngọc Quang		Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn ASG – Chi nhánh Bắc Ninh							

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3	Trần Quốc Hùng		Trưởng Ban Đầu tư và Phát triển kinh doanh							
	Đã trình bày ở trên									

VI. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

1	Dương Đức Tĩnh		Chủ tịch HĐQT							
	Đã trình bày ở trên									

VII. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT

1	Trần Thị Nhường		Người được ủy quyền công bố thông tin							
	Đã trình bày ở trên									

VIII. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY

1	Trần Thị Nhường		Người phụ trách quản trị công ty							
	Đã trình bày ở trên									

(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2025)

GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY



STT	Người/tổ chức thực hiện giao dịch	Quan hệ đối với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thường...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Dương Đức Tính	Người nội bộ	8.564.634 CP	9,43%	11.903.929 CP	13,11 %	Giao dịch mua cổ phiếu để tăng tỷ lệ sở hữu

[Handwritten signature]